ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 575 /BC-UBND	*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

BÁO CÁO
Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

(Báo cáo trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2024
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2024

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Năm 2024, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2024.

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN,TC); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)[1]. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, trong đó xác định cụ thể vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, sự tham gia của Nhân dân trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Ban hành kế hoạch và hoàn đánh giá công tác PCTN tỉnh Lạng Sơn năm 2023, báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định[2].

Chế độ thông tin, báo cáo cơ bản được các cơ quan, đơn vị thực hiện theo

---

[1] Các Kế hoạch: số 59/KH-UBND ngày 14/3/2024 thực hiện công tác PCTN,TC năm 2024; số 71/KH-UBND ngày 26/3/2024 thực hiện chiến lược quốc gia PCTN,TC đến năm 2030; số 54/KH-UBND ngày 26/4/2024 thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN,TC; số 164/KH-UBND ngày 13/7/2024 về việc thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước năm 2024"; số 113/KH-UBND ngày 24/5/2024 về tổ chức cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu chính sách, pháp luật về PCTN, TC; số 195/KH-UBND ngày 14/8/2024 triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; số 223/KH-UBND tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.… . Văn bản số 1235/UBND-NC ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị (về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán).

[2] Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 08/3/2024 về đánh giá công tác PCTN năm 2023; Báo cáo số 255/BC-UBND ngày của UBND tỉnh về tự đánh giá công tác PCTN năm 2023.

quy định[3].

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, PCTN,TC, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu xây dựng và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP của tỉnh năm 2024.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 19/12/2023 về Kế hoạch thanh tra năm 2024, Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2024; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Thanh tra, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Thanh tra; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Trong kỳ báo cáo, đã xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với 81 doanh nghiệp, tăng 2,5% so với năm 2023. Các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 374 cuộc thanh tra, kiểm tra[4], tăng 23,8% số cuộc so với cùng kỳ năm 2023 (302 cuộc/374 cuộc), đã kết thúc 343 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 13.176,51 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 10.856,72 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 2.250,82 triệu đồng, yêu cầu trả lại các cá nhân 68,97 triệu đồng; đã thu hồi 6.451,72 triệu đồng, đạt tỷ lệ 59,42%[5]; đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chấn

---

[3] Các Báo cáo: số 681/BC-UBND ngày 13/12/2022 về công tác thanh tra; PCTN, THTK, CLP, tiêu cực năm 2023; nhiệm vụ năm 2024; số 99/BC-UBND ngày 27/2/2024 về kết quả thực hiện Luật THTK, CLP năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn tỉnh; 239/BC-UBND ngày 17/5/2024 Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; số 393/BC-UBND ngày 07/8/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2024 (phục vụ kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV); số 532/BC-UBND ngày 01/11/2024 về Báo cáo 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng…

[4] Trong đó: 24 cuộc thanh tra hành chính; 305 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; 24 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra; 21 cuộc thanh tra về PCTN.

[5] Đã kết thúc 21/24 cuộc thanh tra hành chính, qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 6.589,69 triệu đồng; trong đó kiến nghị thu hồi 6.054,08 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 506,29 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 29,32 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 2.211,50 triệu đồng đạt tỷ lệ 36,53% tỷ lệ thu hồi thấp do một số cuộc thanh tra vừa mới ban hành kết luận thanh tra vẫn đang trong thời gian thực hiện kết luận thanh tra (như Kết luận thanh tra số 320/KL-TTr ngày 11/9/2024 của Chánh thanh tỉnh thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tạm ứng, thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh (giai đoạn 1), thời gian thực hiện Kết luận thanh tra trước ngày 31/12/2024, đoàn thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 6.127,20 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 5.620,91 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 506,29 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo mới thu hồi được 1.778,33 triệu

chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, sai phạm đã được chỉ ra qua thanh tra. Các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 82 tổ chức, cá nhân; tổng số tiền xử phạt là 1.747.85 triệu đồng, đã nộp Ngân sách nhà nước 1.747.85 triệu đồng.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC; THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kết quả công tác PCTN, TC

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; THTK, CLP

Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN,TC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN,TC. Công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về PCTN,TC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai bằng nhiều hình thức[6].

UBND tỉnh đã tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu chính sách, pháp luật về PCTN,TC" với 4 tuần thi (từ ngày 09/9 đến ngày 06/10/2024). Cuộc thi đã nhận được sự quan tâm, hưởng ứng nhiệt tình của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang và công dân từ 16 tuổi trở lên đang sinh sống và học tập trên địa bàn tỉnh, đã có 202.684 lượt người tham gia, có 19 tập thể và 72 cá nhân đạt giải.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1.2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; công khai tình hình thực hiện dự toán năm 2023; chỉ đạo Sở Tài chính công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh của UBND tỉnh làm căn cứ trình HĐND tỉnh quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024; thực hiện công

---

đồng, tổng số còn phải nộp là 3.842,58 triệu đồng...).

Đã kết thúc 287/305 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 2.107,93 triệu đồng; trong đó kiến nghị thu hồi 1.373,96 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 733,97 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 811,55 triệu đồng, đạt tỷ lệ 59,1%.

Đã kết thúc 22/24 cuộc thanh tra trách nhiệm, qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 1.285,82 triệu đồng; trong đó kiến nghị thu hồi 959,75 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 326,07 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 959,75 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

Đã kết thúc 13/21 cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN, qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 3.193,06 triệu đồng; trong đó kiến nghị thu hồi 2.468,92 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 684,49 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 39,65 triệu đồng, đã thu hồi được 2.468,92 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%.

[6] Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức 14 lớp tuyên truyền về công tác PCTN,TC với trên 2.489 lượt người tham dự, phát 1.340 cuốn tài liệu về pháp luật PCTN; tổ chức 15 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật trong đó 05 Hội nghị cấp tỉnh; 10 hội nghị cấp huyện, cấp xã tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật cho gần 2000 lượt người nghe gồm các Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; cấp huyện cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các Sở, ban, ngành; Lãnh đạo Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; các hòa giải viên cơ sở; Đài phát thanh - truyền hình tỉnh thực hiện được 38 lượt chuyên mục "Trả lời bạn nghe đài và Trả lời bạn xem truyền hình"; đăng tải 05 tin bài trên Chuyên mục "Thông tin pháp luật" của Báo Lạng Sơn; cập nhật 73 tin bài lên Trang thông tin điện tử của Sở; 137 tin bài lên Trang thông tin PBGDPL tỉnh....

khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2024[7].

Các cấp, các ngành đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch[8] được thực hiện với nhiều hình thức[9]. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ[10]; duy trì "đường dây nóng" và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Trong kỳ báo cáo, chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

1.2.2. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chế độ, chính sách cho phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn địa phương. Trong kỳ báo cáo, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 23 VBQPPL (trong đó HĐND tỉnh ban hành 09 Nghị quyết; UBND tỉnh ban hành 14 Quyết định) liên quan đến định mức, tiêu chuẩn, chế độ *(Chi tiết tại Biểu số 01)*

Các đơn vị sử dụng ngân sách đã quan tâm rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với PCTN,TC, THTK, CLP.

1.2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể[11]. Thực hiện Kế hoạch số 2960/KH-TTCP ngày 08/12/2023 của Thanh tra Chính phủ thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trên phạm vi cả nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện cuộc thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết

---

[7] Thông báo số 635/TB-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về việc công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình HĐND tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024; Thông báo số 19/TB-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2023; Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024...

[8] Thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...

[9] như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử

[10] về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

[11] Như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp...

thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh[12]. Ngày 30/4/2024, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 147/KL-TTr, theo đó đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong việc tổ chức triển khai thực hiện và kiến nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc chấn chỉnh, khắc phục.

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh[13]. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; qua đó góp phần chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và văn bản hướng dẫn thi hành; đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định trên.

1.2.4. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; kết quả, toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 201 trường hợp.

1.2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện trong công tác cải cách hành chính[14]; phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2023. Chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm bớt thời gian giải quyết nhiều thủ tục hành chính; đẩy

---

[12] Ngày 25/12/2023 Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 201/QĐ-TTr thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 74/TTCP-KHTH ngày 15/01/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc bổ sung nội dung Kế hoạch số 2960/KH-TTCP, ngày 18/01/2024 Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-TTr bổ sung nội dung thanh tra chuyên đề tại Quyết định số 201/QĐ-TTr ngày 25/12/2023.

[13] Văn bản số 12/UBND-THNC ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện chủ đề năm 2024 "Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá"; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 24/01/2024 kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh năm 2024; Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh năm 2024. Trong kỳ báo cáo, Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh đã kiểm tra đột xuất tại 05 cơ quan, đơn vị Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Ban Dân tộc, UBND huyện Đình Lập. Ngoài ra, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã tự kiểm tra được trên 262 đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

[14] Các Kế hoạch: số 04/KH-UBND ngày 09/01/2024 về cải cách hành chính năm 2024; số 30/KH-UBND ngày 27/1/2024 kiểm tra việc hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2024; số 126/KH-UBND ngày 03/6/2024 nâng cao chỉ số CCHC và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2024.

mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã[15].

1.2.6. Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành kê khai, công khai và giao bản kê khai TSTN theo quy định. Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.778 bản kê khai TSTN của 2.778 người thuộc 40 cơ quan, đơn vị[16]; 100% bản kê khai TSTN đã được tổ chức công khai theo quy định (niêm yết, công khai tại cuộc họp). UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo kết quả kiểm soát TSTN năm 2023 gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh TSTN năm 2024; theo đó, Thanh tra tỉnh tổ chức xác minh đối với 89 cá nhân thuộc 08 cơ quan, đơn vị, tăng 01 cá nhân so với cùng kỳ năm 2023. Thanh tra tỉnh đã tiến hành xác minh TSTN đối với 89/89 cá nhân (04 đợt), đã hoàn thành và ban hành kết luận xác minh TSTN đối với 69 cá nhân[17] (03 đợt), đang dự thảo kết luận xác minh TSTN đối với 20 cá nhân (đợt 4); thực hiện xác minh TSTN phục vụ công tác cán bộ đối với 20 cá nhân tại 07 đơn vị theo quy định[18].

2. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

2.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính đã triển khai 227 cuộc kiểm tra nội bộ (47 cuộc đột xuất, 180 cuộc theo kế hoạch) đối với 598 lượt cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý[19]; đã kết thúc 211/227 cuộc. Qua kiểm tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định; tuy nhiên, việc công khai, minh bạch trong thực hiện một số nhiệm vụ chuyên

---

[15] Trong kỳ báo cáo, Trung tâm hành chính công tỉnh xử lý 120.520 hồ sơ (6.714 hồ sơ năm trước chuyển sang); tiếp nhận mới 107.092 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 23.782 hồ sơ (chiếm 22,2%), trực tuyến 83.310 hồ sơ (chiếm 77,79%), trả kết quả 107.696 hồ sơ, trước hạn 24.492 hồ sơ (chiếm 22,68%), đúng hạn 83.251 hồ sơ (chiếm 77, 3%), quá hạn 16 hồ sơ (chiếm 0,01%), số hồ sơ còn lại đang trong thời hạn giải quyết. Về đánh giá mức độ hài lòng, trong tháng có 173 lượt đánh giá, trong đó: Rất hài lòng 172 lượt (chiếm 99,42%), hài lòng 1 lượt (chiếm 0.58%), không có đánh giá không hài lòng
Bộ phận một cửa cấp huyện, xã đã tiếp nhận mới 488.865 hồ sơ, trong đó: tiếp nhận trực tiếp 102.615 hồ sơ (chiếm 20,99%), trực tuyến 386.250 hồ sơ (chiếm 79%), trả kết quả 485.857 hồ sơ, trong đó trả trước hạn 106.262 hồ sơ (chiếm 21,87%), đúng hạn 377.964 hồ sơ (chiếm 77,79%), quá hạn 1.631 hồ sơ (chiếm 0,35%), số hồ sơ còn lại đang trong quá trình giải quyết, chưa đến hạn trả kết quả.

[16] Trong đó, kê khai hàng năm: 2.550 người; kê khai lần đầu: 129 người; kê khai bổ sung: 69 người.

[17] Trong đó: UBND thành phố Lạng Sơn: 15 cá nhân; Sở VH,TT và DL: 6 cá nhân; Sở Tài chính: 05 cá nhân; UBND huyện Đình Lập: 12 cá nhân; Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh: 03 cá nhân; Sở NN và PTNT: 28 cá nhân.

[18] Sở Tài chính: 02 cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường: 04 cá nhân, Sở Kế hoạch và Đầu tư: 06 cá nhân, Sở Tư pháp: 01 cá nhân; Sở Giao thông vận tải: 03 cá nhân, Sở LĐTB&XH: 02 cá nhân, Thanh tra tỉnh: 02 cá nhân.

[19] Nội dung kiểm tra việc tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục trong giải quyết các TTHC, trong thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức, điều kiện, đối tượng được hưởng chế độ, chính sách…

môn và trong hoạt động tại một số nơi còn chưa nghiêm túc; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đúng theo quy định, vượt định mức... Kết quả: đã phát hiện, thu hồi 131,88 triệu đồng/131,88 triệu đồng do đã thanh toán không đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, xử lý kỷ luật hành chính đối với 06 cá nhân, khởi tố vụ án Lợi dụng chức vụ trong khi thi hành công vụ đối với 02 bị can[20].

2.2. Kết quả công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Trong kỳ báo cáo, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 21 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, đã kết thúc 13/21 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tuy nhiên còn có một số đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ định mức, tiêu chuẩn, chế độ; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục. Kết quả phát hiện vi phạm về kinh tế 3.193,06 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 2.468,92 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 684,49 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 39,65 triệu đồng; đã thu hồi được 2.468,92 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%.

2.3. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, có 21 trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực, tăng 18 trường hợp so với cùng kỳ năm 2023, trong đó:

- 02 trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng[21];

- 19 trường hợp bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực[22].

---

[20] Qua kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản huy động đóng góp khác đối với Trường Mầm non xã Bắc Quỳnh, Bắc Sơn (khiển trách: 04, cảnh cáo: 02).

[21] **Khiển trách:** (1) Giám đốc Sở Giao thông vận tải; **Cảnh cáo:** (2) Đối với Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;

[22] **Cảnh cáo:** (1) Đối với nguyên Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với vi phạm trong thời gian giữ cương vị Phó Bí thư Thành uỷ Lạng Sơn nhiệm kỳ 2010-2015, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn nhiệm kỳ 2011-2016; Tỉnh uỷ viên, Phó Bí thư Thành uỷ Lạng Sơn nhiệm kỳ 2015-2020, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn nhiệm kỳ 2016-2021); (2) Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng (đối với vi phạm trong thời gian giữ cương vị Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn nhiệm kỳ 2010-2015, nhiệm kỳ 2015-2020); (3) Hiệu trưởng Trường Mầm Non xã Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn.

Khai trừ khỏi đảng: (4) Đối với Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (5) Nguyên Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ; (6) Nguyên Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; (7) Nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh; (8) Nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh; Nguyên Trưởng công an huyện Cao Lộc; (9) Phó Trưởng công an huyện Cao Lộc; (10) Giám Thị trại giam công an tỉnh; (11) Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập; (12) Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã Kim Đồng, huyện Tràng Định; (13) Nguyên Phó Trưởng phòng Công Thương, Sở kế hoạch đầu tư; (14) Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT.

Cách chức vụ đảng: (15) Trưởng phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cà cứu hộ Công an tỉnh, Nguyên Trưởng Công an thành phố; (16) Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc.

Khiển trách: (17) Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn; (18) Trưởng phòng An ninh nội địa, Công an tỉnh (đối với vi phạm trong thời kỳ giữ cương vị Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Cao Lộc, Bí thư Đảng ủy

2.4. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử

- Qua công tác thanh tra, các cơ quan, đơn vị đã chuyển hồ sơ **03** vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra; cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố **01 vụ/02 bị can**[23].

- Qua hoạt động của cơ quan điều tra, truy tố, xét xử: cơ quan điều tra đã thụ lý trong kỳ: **16 vụ /53 bị can***, (tăng 33,3% số vụ án so với cùng kỳ năm 2023, 16/12 vụ)*, trong đó: có **06 vụ/42** bị can từ kỳ trước chuyển sang; khởi tố mới **9 vụ/11 bị can**; tạm đình chỉ điều tra **01 vụ/0 bị can**.

Viện kiểm sát nhân dân truy tố **07 vụ/21 bị can**. Tòa án nhân dân đã xét xử **07 vụ/21 bị cáo**. *(Chi tiết tại Biểu số 02)*

2.5. Việc thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tổng số tiền Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong các vụ án tham nhũng, tiêu cực là 75.055,9 triệu đồng; số tiền đã thu hồi hoặc áp dụng biện pháp bảo đảm thu hồi 73.527,8 triệu đồng (đạt tỷ lệ 97,9%); số tiền còn phải thu hồi là 1.527,7 triệu đồng.

Kết quả thu hồi qua công tác thi hành án: Tổng số việc phải thi hành án hình sự về tham nhũng là 16 việc/10.446 triệu đồng; đã thi hành xong 04 việc/462,2 triệu đồng; đang ủy thác thi hành 01 việc/10 triệu đồng; chưa có điều kiện thi hành 11 việc/9.973 triệu đồng.

2.6. Kết quả xử lý các vụ việc tiêu cực khác có liên quan (các vụ án tiêu cực khác có liên quan đến công chức, đảng viên)

Trong kỳ báo cáo, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ các vụ án tiêu cực khác có liên quan đến công chức, đảng viên, gồm **10 vụ/63 bị can**, khởi tố mới **02 vụ/09 bị can** và khởi tố bổ sung **07 bị can** trong 01 vụ án từ kỳ trước chuyển sang; tạm đình chỉ điều tra **01 vụ án/0 bị can**.

Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố **07 vụ/54 bị can**. Tòa án đã xét xử **04vụ/42 bị cáo**, đang chuẩn bị xét xử **02 vụ/05 bị cáo**. *(Chi tiết tại biểu số 02)*

3. Kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công theo quy định.

Công an huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Trưởng Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 01/2022); (19) Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi Trường.

[23] 02 cuộc thanh tra do Thanh tra tỉnh thực hiện: **(1)** Thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư, xây dựng tại các dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý rác thải, nước thải do Sở Y tế làm chủ đầu tư; **(02)** Thanh tra việc thực hiện Gói thầu mua sắm trang thiết bị thuộc Dự án Nâng cao năng lực quan trắc và giám sát môi trường trên địa bàn tỉnh do Sở Tài nguyên và Môi trường là chủ đầu tư; **(3)** 01 cuộc do Thanh tra huyện Bắc Sơn phát hiện qua thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản huy động, đóng góp khác đối với Trường Mầm non xã Bắc Quỳnh, đã khởi tố.

3.1. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024; tập trung phân bổ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian quy định; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, không bố trí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết, triệt để tiết kiệm; đồng thời thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công...; thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn.

Ban hành Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024; thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý I/2024 đảm bảo đúng quy trình và thời gian quy định. Đồng thời, thực hiện đăng tải công khai các văn bản trên cổng Thông tin điện tử, Trang thông tin của Sở Tài chính, tạo cơ sở cho việc giám sát, kiểm tra thực hiện.

Trên cơ sở dự toán được giao năm 2024, các cấp, các ngành đã chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi, thực hiện dự toán chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công. Tổng số kinh phí đã bố trí trong dự toán đầu năm để thực hiện các Chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh, các nhiệm vụ chuyên môn theo ngành, lĩnh vực do các sở, ngành thực hiện là 873 tỷ đồng.

UBND tỉnh đã điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức, các nhiệm vụ chi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, an sinh xã hội, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; tiếp tục sắp xếp đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành và các nhiệm vụ theo chương trình, đề án, nghị quyết của tỉnh. Trong kỳ báo cáo, tổng số kinh phí các cơ quan, đơn vị đề nghị bổ sung 481.999 triệu đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi, các chế độ, chính sách; qua thẩm định, đã bổ sung cho các đơn vị 384.411 triệu đồng, chưa xem xét cân đối 114.172 triệu đồng, giảm trừ sau thẩm định 19.416 triệu đồng do các đơn vị xây dựng dự toán có nội dung chưa phù hợp với tình hình thực tế. Số tiền thực hiện tiết kiệm chi quản lý hành chính: 21.658,9 triệu đồng, trong đó: các huyện, thành phố đã tiết kiệm chi quản lý hành chính số tiền 10.348,76 triệu đồng. Các cơ quan, đơn vị khối tỉnh đã tiết kiệm chi quản lý hành chính số tiền là 11.310,16 triệu đồng.

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, ước thực hiện năm 2024 toàn tỉnh thẩm tra, phê duyệt quyết toán 625 dự án (công trình, hạng mục công trình hoàn thành) với giá trị đề nghị phê duyệt quyết toán là 3.472.107 triệu đồng, giá trị quyết toán qua thẩm tra, được phê duyệt là 3.462.808 triệu đồng, giảm 9.299 triệu đồng, bằng 0,27% giá trị chủ đầu tư đề nghị phê duyệt.

3.2. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động rà soát, sắp xếp lại, đề xuất xử lý, mua sắm trang thiết bị làm việc đảm bảo tiêu chuẩn, định mức, góp phần phục vụ hiệu quả công tác chuyên môn[24]. Trang thiết bị làm việc được bố trí, sử dụng hợp lý; việc mua sắm, sử dụng phương tiện phục vụ công tác cơ bản được thực hiện đảm bảo đúng đối tượng, định mức.

3.3. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình được thực hiện cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục và thời gian quy định; các cơ quan, đơn vị đã chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; các dự án đều được thuê tư vấn quản lý, giám sát thi công không để thất thoát, lãng phí. Các cơ quan đã tiếp nhận, hoàn thành, phát hành thông báo kết quả thẩm định 10 hồ sơ, trong đó: trước hạn 07 hồ sơ (đạt 70%); đúng hạn: 03 hồ sơ (đạt tỷ lệ 30%). Qua công tác thẩm định, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các sai sót trong công tác khảo sát, thiết kế xây dựng; xác định khối lượng xây lắp, giá trị dự toán; sử dụng mã định mức, đơn giá công việc, bù chênh lệch giá vật tư, nguyên liệu...; loại trừ các chi phí không đúng quy định.

3.4. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng năng lượng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo và Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị đã phát huy vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng trang thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng[25]. Sản lượng điện tiết kiệm được trên toàn tỉnh ước năm 2024 là 20,11 triệu kWh đạt 2,3% sản lượng điện tiêu thụ, tương ứng với số tiền tiết kiệm được là 42.569 triệu đồng.

3.5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đã hoàn thành ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đối với 20/20 nội dung nhiệm vụ được quy định tại Luật Đất đai năm 2024. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, thực hiện thẩm định, ban hành các quyết định giao

---

[24] UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 về việc ban hành số lượng, chủng loại, phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung và tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

[25] Kết quả thực hiện sự kiện giờ trái đất năm 2024: Công suất sử dụng điện trên toàn tỉnh giảm 4,58 MW, điện năng tiết kiệm được là 4.580 kWh tương ứng với số tiền tiết kiệm là 9,78 triệu đồng

đất, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt phương án sử dụng đất; phê duyệt giá đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản... theo quy định[26].

3.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt. Năm 2024, giảm 01 tổ chức tương đương Chi cục đối với tổ chức hành chính; giảm 02 đơn vị sự nghiệp công lập; luỹ kế từ năm 2015 đến nay, giảm 117 đơn vị sự nghiệp, tỷ lệ giảm 13,3%.

UBND tỉnh đã kịp thời quyết định phê duyệt số lượng 2.014 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2024 (giảm 26 biên chế so với năm 2023); giao số lượng 20.908 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên (giảm 496 người so với năm 2023); giao số lượng 1.232 người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; giao 99 biên chế các tổ chức Hội có tính chất đặc thù năm 2024; phê duyệt danh sách 02 cán bộ được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ, với tổng kinh phí thực hiện 112.260.000 đồng; phê duyệt 47 trường hợp tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, với tổng số kinh phí thực hiện tinh giản biên chế 7.936.487.000 đồng.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng lao động đúng chỉ tiêu, biên chế được giao. Quyền lợi, chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được đảm bảo.

4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong PCTN, LP, TC

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết[27]; tham gia góp ý dự thảo Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh uỷ với các cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác nội chính, PCTN,TC và cải cách tư pháp. Các cơ quan, đơn vị liên ngành đã chủ động bố

---

[26] UBND tỉnh đã ban hành 135 quyết định thu hồi và giao đất cho 135 tổ chức, diện tích 70,55ha; 07 quyết định cho thuê đất, diện tích 15,02 ha; 01 quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, diện tích 4,06ha, gia hạn sử dụng đất cho 01 tổ chức; cấp 30 Giấy phép công trình khai thác, sử dụng nước, 01 giấy xác nhận đăng ký khai thác nước mặt; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 11 công trình với tổng số tiền 5.401,8 triệu đồng; Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 04 Giấy phép thăm dò nước dưới đất; cập nhận 34 giấy phép tài nguyên nước vào cơ sở dữ liệu tài nguyên nước dùng chung của trung ương và địa phương; cấp 04 giấy phép khai thác khoáng sản, 05 giấy xác nhận Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản; 02 bản xác nhận trữ lượng khoáng sản; phê duyệt 01 Đề án đóng cửa mỏ; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác 14 công trình với tổng số tiền 41.545,1 triệu đồng.

[27] Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Quy chế phối hợp công tác giữa Thanh tra tỉnh Lạng Sơn và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Quy chế số 03/2018/QC-LN ngày 06/9/2018 của liên ngành Công an - Viện Kiểm sát - Bộ đội Biên phòng - Thanh tra - Cục Thuế - Cục Hải quan - Chi cục Kiểm lâm - Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn về phối hợp liên ngành trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

trí cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác tiếp nhận, phân loại, tham mưu đề xuất xử lý và phân loại, theo dõi, thống kê, báo cáo kết quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định. Các cơ quan tư pháp phối hợp chặt chẽ từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử. Đối với những vướng mắc trong quá trình giải quyết, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân đã tổ chức các cuộc họp liên ngành để thống nhất quan điểm chỉ đạo, giải quyết, do đó các vụ án tham nhũng trong thời gian qua được giải quyết đúng quy định của pháp luật.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2024, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh tra, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương. Các tổ chức thanh tra trên địa bàn đã chủ động triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên.

Công tác PCTN, TC, THTK, CLP tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt và đạt được những kết quả tích cực; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được chú trọng; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được triển khai thực hiện đồng bộ; việc kê khai TSTN đã từng bước đi vào nền nếp; đã kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng.

Công tác THTK, CLP được quan tâm trên tất cả các lĩnh vực; công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục được tăng cường. Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong hoạt động; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của người dân và doanh nghiệp.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, TC, THTK, CLP tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác PCTN, TC từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền các cấp.

Công tác tư pháp tiếp tục được tăng cường; các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự; các hành vi sai phạm được chỉ đạo xử lý nghiêm minh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Mô hình tổ chức hoạt động thanh tra theo quy định Luật Thanh tra năm 2022 là quản lý ngành và địa phương phụ thuộc hoàn toàn vào cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp. Mối quan hệ giữa Thanh tra Chính phủ và Thanh tra cấp tỉnh, cấp huyện là chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ nên hiệu quả hoạt động còn hạn chế. Việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, triệt để.

Việc tổ chức quán triệt các văn bản về THTK, CLP một số cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, liên tục, thực hiện công tác THTK, CLP chưa có chiều sâu, chậm ban hành xây dựng Chương trình THTK, CLP, một số chỉ tiêu trong kế hoạch tiết kiệm không cụ thể ảnh hưởng đến chất lượng chương trình và kế hoạch THTK, CLP đơn vị đã đề ra.

Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN,TC còn hạn chế. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao; số lượng công chức, viên chức có vi phạm, được phát hiện, bị xử lý tăng so với cùng kỳ năm 2023.

2.2. Nguyên nhân

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN,TC, THTK,CLP; cá biệt có nơi người đứng đầu thiếu gương mẫu, suy thoái về phẩm chất đạo đức, vi phạm pháp luật hình sự. Công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là kiểm tra nội bộ ở một số cơ quan, đơn vị, địa bàn chưa được quan tâm đúng mức, hiệu quả còn hạn chế.

Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, các sở, ngành thường xuyên có biến động, một số công chức mới công tác trong ngành thiếu kinh nghiệm thực tiễn. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở, dễ bị lợi dụng để vi phạm. Hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, TC, THTK, CLP; tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị ban hành về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, LP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 31-KH/TU, ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 503-KL/TU, ngày 28/3/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo hoạt động quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa

và công tác PCTN,TC tại các cửa khẩu; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

2. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024; xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2025. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng việc phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, LP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng chương trình THTK, CLP trong năm, đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm công tác. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 163-KH/TU, ngày 16/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 16/5/2024 triển khai thực hiện Kế hoạch số 163-KH/TU, ngày 16/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy...

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN,TC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò của người đứng đầu; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Tăng cường phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn.

5. Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát TSTN theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

6. Tiếp tục THTK, CLP, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập

dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các chương trình, dự án đảm bảo theo kế hoạch; thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2025.

7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC đến các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, những kiến nghị của người dân và doanh nghiệp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyển đến; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, TC, THTK, CLP.

8. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với THTK, CLP; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện có hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

9. Tiếp tục rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời ban hành các văn bản để cụ thể hóa các văn bản của Trung ương trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

10. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, PCTN, TC, THTK, CLP.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh, phòng TH, NC;
- Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Hồ Tiến Thiệu